

GIAI BOI-LAN NANG KHIEU THANH PHO NAM 2020 - 9/14/2020 to 9/19/2020**Results - NGAY THU TU****Event 402 Girls 16-17 50 LC Meter LAN TOC DO**

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time
1	Vuong Le Kim, Tuyen	17	Quan 4-L	25.80	24.04
2	Trang NG Hong, Nhung	16	Clb Ky Dong-Q3-L	NT	25.35
3	Mai Tran Tuyet, Nhung	17	Quan 7-L	NT	26.08
4	Truong Kim, Ngan	17	Quan Go Vap-L	NT	27.76
---	NG Ngoc Minh, Duc	16	Quan Tan Binh-L	NT	DQ
---	NG Thi Minh, Vuong	16	Quan Go Vap-L	NT	NS
---	NG Chu, Minh	16	Clb Ky Dong-Q3-L	NT	NS

Event 403 Boys 8-9 50 LC Meter NGUA

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time
1	Pham Phuoc, Nhan	9	Clb Rach Mieu-PN	40.80	39.16
2	NG Vinh Thai, Bao	9	Quan 4	38.18	41.13
3	Huynh NG Le, Danh	9	Quan Tan Phu	41.15	41.48
4	NG Pham Gia, Quang	8	Clb Rach Mieu-PN	41.80	41.75
5	NG Truong Dai, Vy	9	Clb Lam Son-Q5	NT	43.78
6	NG Anh, Vu	8	Clb Chi Lang	46.00	44.69
7	Dang Quang, Minh	9	Quan 1	42.00	45.00
8	Pham Viet Hai, Dang	9	Quan 5	NT	45.76
9	Le Van Anh, Khoa	9	Quan 1	42.00	46.61
10	NG Minh, Thai	9	Quan 5	NT	47.27
11	Bui Dong, Khoa	9	Clb NG Binh Khiem-Q1	48.00	47.33
12	Vo Le Manh, Toan	9	Clb Chi Lang	47.00	48.13
13	Vuong Tuan, Khang	9	Clb Lam Son-Q5	47.00	48.45
14	NG Tran Gia, Khang	9	Van Don 2 - Q4	NT	52.71
15	NG Minh, Khoa	9	Quan 4	NT	57.26
---	NG Quang, Huy	9	Quan 1	NT	X43.11
---	Tran Gia, Phuc	8	Clb Rach Mieu-PN	NT	X44.19
---	Tran Tri, Nguyen	9	Quan 1	NT	X44.91
---	NG Viet, Thang	8	Clb Chi Lang	NT	X45.60
---	Phung Chan, Minh	8	Clb NG Binh Khiem-Q1	NT	X52.33
---	Hoang Phu Ba, Danh	8	Quan 10	NT	NS
---	NG Huynh Nam, Long	9	Quan 1	NT	XNS
---	NG Huy, Khanh	9	Clb NG Binh Khiem-Q1	46.00	NS

Event 404 Girls 8-9 50 LC Meter NGUA

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time
1	NG Thao, Nguyen	9	Clb Rach Mieu-PN	40.20	40.50
2	NG Thao, Nhan	9	Clb Rach Mieu-PN	39.90	40.91
3	NG Tran Thao, Vy	9	Clb Chi Lang	42.00	42.13
4	Pham Do Tu, Yen	9	Clb Chi Lang	44.00	44.54
5	Tran Pham Quynh, Anh	9	Clb Ky Dong - Q3	42.00	44.97
6	Tran Dao Bao, Tran	9	Clb Lam Son-Q5	NT	45.08
7	NG Vo Khanh, Ngoc	9	Clb Lam Son-Q5	NT	46.47
8	NG Hoang Bao, Nghi	8	Clb Ky Dong - Q3	47.00	47.78
9	Le Pham Khanh, Quyen	9	Quan 1	50.00	48.00
10	Vu Ngoc Hai, Bang	8	Quan 10	NT	48.15
11	Hong Hieu, Doanh	9	Quan 5	NT	48.30
12	Le NG Phuong, Linh	9	Quan 5	NT	49.08
13	Luong Doan Phuong, Lam	9	Quan 1	NT	50.97
14	NG Truc, An	9	Quan 4	NT	56.05
15	NG Hoang Thanh, Thao	9	Quan Go Vap	NT	56.93

GAJI BOI-LAN NANG KHIEU THANH PHO NAM 2020 - 9/14/2020 to 9/19/2020**Results - NGAY THU TU****(Event 404 Girls 8-9 50 LC Meter NGUA)**

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time
16	Vuong Ngoc, Nhi	8	Quan 10	NT	58.25
17	Hoang Kieu, Khanh	9	Quan 7	49.00	1:00.66
---	Le Mai, Han	8	Clb Rach Mieu-PN	NT	X51.17

Event 405 Boys 10-11 50 LC Meter NGUA

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time
1	Thai Vi, Duc	11	Quan 6	33.00	34.12
2	NG Huynh Dong, Quan	11	Quan 1	36.00	35.34
3	NG Hiep, Phuoc	11	Clb Rach Mieu-PN	36.00	37.10
4	Vo Bao Minh, Khang	10	Quan Tan Phu	38.43	39.20
5	Dinh Duc Manh, Tuyen	11	Quan 1	39.00	39.50
6	Mai Thanh, Trieu	11	Quan 5	38.00	40.40
7	Tran Minh, Thien	11	Quan 5	38.00	40.41
8	Duong NG Thanh, Tai	10	Clb NG Binh Khiem-Q1	38.00	41.03
9	NG Duy, Khang	10	Quan 10	NT	41.05
10	NG Duy, Long	10	Clb Rach Mieu-PN	42.00	41.07
11	NG Gia, Bao	10	Clb Ky Dong - Q3	NT	42.04
*12	Lam Gia, Quan	11	Quan Go Vap	NT	42.50
*12	Truong Cong Duy, Hung	11	Quan 4	NT	42.50
14	Thai The, Kiet	11	Quan 6	NT	43.75
15	NG Minh, Quan	10	Clb Chi Lang	43.00	44.36
16	NG Quoc, Minh	11	Clb Lam Son-Q5	NT	45.28
17	Vu Hoang, Hai	10	Clb NG Binh Khiem-Q1	NT	45.98
18	Le Viet, Bao	10	Clb Ky Dong - Q3	NT	46.47
19	Ngu Ngo Tuan, Tu	10	Quan 4	NT	47.75
20	Dang NG Dang, Khoi	11	Van Don 2 - Q4	NT	51.10
21	Phan Cong, Thanh	10	Quan Go Vap	NT	57.03
---	Ngo Choi Minh, Duc	11	Quan 1	NT	X36.38
---	Phan Bao, Minh	10	Clb NG Binh Khiem-Q1	NT	X46.85
---	Du Tran Minh, Dang	11	Quan Binh Thanh	35.00	NS

Event 406 Girls 10-11 50 LC Meter NGUA

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time
1	Huynh Thien, Ngoc	11	Quan 5	34.00	34.32
2	Vu NG Boi, Anh	11	Quan 1	35.00	35.57
3	Doan Kim, Ly	10	Quan 1	36.00	36.19
4	Do Tran Hoang, Anh	11	Clb Rach Mieu-PN	36.00	36.32
5	NG Doan Minh, Anh	11	Quan Tan Binh	35.00	36.60
6	NG Thuy Thuy, Trang	10	Quan Tan Phu	38.53	37.40
7	Le Ngoc Mai, Phuong	11	Quan 5	37.00	38.10
8	Vo Thuy Phuong, Nghi	10	Clb NG Binh Khiem-Q1	38.00	40.06
9	Huynh Ngoc Thien, An	11	Quan Go Vap	NT	42.62
10	Tran Thi Hue, Man	10	Quan 4	NT	42.78
11	Ho Ngoc Tuong, Lam	10	Clb Ky Dong - Q3	42.50	42.84
12	Pham Khanh, Linh	10	Quan 10	39.00	42.94
13	NG Ngoc Tram, Anh	10	Clb Ky Dong - Q3	NT	43.52
14	Lam Thi Thuy, Truc	10	Clb NG Binh Khiem-Q1	42.00	44.73
15	Vu Huynh, Chi	11	Clb Lam Son-Q5	NT	44.85
16	NG Luu Lam, Ha	11	Quan Go Vap	NT	45.01
17	NG Le Phuong, Nhi	11	Quan 4	NT	46.48
18	NG Chi, Mai	11	Quan 7	41.00	46.98
19	NG Ngoc Phuong, Dung	11	Clb Lam Son-Q5	NT	48.80

GIAI BOI-LAN NANG KHIEU THANH PHO NAM 2020 - 9/14/2020 to 9/19/2020**Results - NGÀY THU TU****(Event 406 Girls 10-11 50 LC Meter NGUA)**

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time
20	Le Ngoc Phuong, Uyen	10	Quan Binh Thanh	NT	51.38
21	Pham NG Thanh, Tam	10	Van Don 2 - Q4	NT	51.61
22	Pham Vo Thuy, An	10	Van Don 2 - Q4	NT	51.91
---	Pham NG Bao, Thy	10	Quan 1	NT	X45.06
---	Watkins Syrena, Phuong	10	Clb NG Binh Khiem-Q1	NT	X45.60
---	Tran NG Phuong, Nghi	10	Clb NG Binh Khiem-Q1	NT	X45.82

Event 407 Boys 12-13 50 LC Meter NGUA

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time
1	Hoang Tan Ngoc, Minh	12	Clb Rach Mieu-PN	32.50	32.28
2	Tran Duc, Toan	13	Quan Tan Binh	35.00	32.51
3	NG Phan Nhat, Quang	12	Clb Rach Mieu-PN	30.90	33.01
4	Pham Dinh, Khang	13	Quan 1	33.00	33.03
5	NG Trung, Hau	13	Quan 4	34.45	34.38
6	Trat Thien, Huu	13	Quan 5	34.00	34.63
7	Vo Dat, Quang	13	Clb Ky Dong - Q3	35.00	35.07
8	NG Xuan, Do	13	Quan Tan Binh	38.00	36.94
9	NG Dinh Phuc, Nguyen	13	Quan 4	38.28	37.96
10	Ngo Duc, Dung	12	Quan 7	39.00	38.23
11	Vuong Tuan, Kiet	12	Quan 10	NT	41.35
12	Lai Quang Kiet, Tuong	12	Clb Lam Son-Q5	NT	43.02
13	Vuong Tuan, Khai	12	Quan 10	NT	43.94
14	Lieu Gia, Huy	12	Quan 6	NT	48.27
---	Hoang Tan, Khai	12	Quan 1	NT	X35.03
---	Tran Vuong, Khang	11	Quan 1	NT	X44.83

Event 408 Girls 12-13 50 LC Meter NGUA

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time
1	NG Ngoc Thuy, Tien	12	Quan 10	32.11	32.42
2	Dang NG Phuong, Tram	12	Clb Rach Mieu-PN	34.20	35.03
3	NG Vo Minh, Phuong	13	Quan 5	36.00	36.60
4	Vuong Ngoc, Han	13	Quan 10	NT	37.95
5	Luu Ngoc An, Ha	13	Quan 6	NT	38.90
6	Tran Thi Xuan, Mai	12	Quan 4	42.36	41.26
7	Le Pham Khanh, Vy	12	Quan 1	NT	42.01
8	Pham Ha Minh, Thu	13	Quan Tan Binh	NT	43.08
---	Trinh Thu, Minh	12	Quan Go Vap	NT	NS
---	NG Kim Ngoc, Phung	12	Quan Go Vap	36.00	NS

Event 409 Boys 14-15 50 LC Meter NGUA

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time
1	Vo Thanh, Vy	14	Quan Go Vap	32.00	32.36
2	Lam Gia, Huy	14	Quan Go Vap	33.00	34.39
3	Phan Si, Thinh	14	Quan 5	33.00	34.69
4	Phung Ngoc, Bach	15	Clb Ky Dong - Q3	36.00	34.70
5	Do Pham Dang, Khoi	15	Clb Ky Dong - Q3	35.00	39.39
6	Truong Vinh, Trong	14	Quan Tan Binh	39.00	43.17
7	NG Huynh Hai, Son	14	Quan 6	NT	47.28
---	Luong, Matheo	14	Quan 7	NT	NS

Event 410 Girls 14-15 50 LC Meter NGUA

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time
1	Dang Thanh, Thao	15	Quan 5	34.00	35.99

GAJI BOI-LAN NANG KHIEU THANH PHO NAM 2020 - 9/14/2020 to 9/19/2020**Results - NGÀY THU TU****(Event 410 Girls 14-15 50 LC Meter NGUA)**

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time
2	Pham Vu Yen, Chi	15	Quan 1	39.00	39.47
3	NG Xuan Ngoc, Han	14	Clb Ky Dong - Q3	36.00	39.51
4	Trinh Ngoc, Bich	14	Quan 10	NT	40.08
---	Thai Y, Lam	15	Quan 6	NT	NS

Event 411 Boys 15 & Under 200 LC Meter VHCV

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time
1	Chau Quoc, Minh	14	Quan 1-L	NT	2:04.34
2	NG Minh, Khang	14	Quan 10-L	NT	2:05.87
3	Dang Manh, Cuong	15	Quan 4-L	NT	2:06.05
4	Le NG Hoang, Minh	13	Clb Rach Mieu-PN-L	2:10.00	2:10.29
5	NG Khang, Dung	14	Clb Lam Son-Q5-L	2:23.00	2:11.18
6	Doan Hai, Trieu	14	Quan 10-L	NT	2:11.27
7	Tran Phuc, Nguyen	15	Quan 1-L	NT	2:11.53
8	NG Minh, Khang	13	Quan Tan Binh-L	NT	2:11.88
9	Ho Nhat, Minh	14	Clb Ky Dong-Q3-L	NT	2:13.37
10	NG Xuan, Kien	14	Clb Rach Mieu-PN-L	2:12.00	2:16.78
11	Huynh Quoc, Bao	12	Quan Tan Binh-L	NT	2:19.00
12	Chau Hi, Lac	14	Clb Lam Son-Q5-L	2:25.00	2:20.43
13	Bui NG Dong, Khang	15	Clb NG Binh Khiem-Q1-L	NT	2:21.31
14	Vo, Nguyen	10	Clb NG Binh Khiem-Q1-L	NT	2:59.41
---	NG Hoang Gia, Bao	13	Clb Rach Mieu-PN-L	NT	X2:13.98
---	Tran Kim, Luan	15	Clb Rach Mieu-PN-L	NT	X2:21.02
---	NG Quang, Khai	15	Clb Rach Mieu-PN-L	NT	XNS
---	Duong Thanh, Phong	14	Quan 4-L	2:01.54	NS

Event 412 Boys 16-17 200 LC Meter VHCV

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time
1	Hong Minh, Ky	17	Quan 1-L	NT	2:02.05
2	Huynh Minh, Quan	16	Clb Rach Mieu-PN-L	1:53.00	2:03.47
3	Ho Thai, Bao	16	Quan Tan Binh-L	NT	2:03.74
4	Tran Minh, Trung	16	Quan Tan Binh-L	NT	2:09.71
5	Pham Phan Gia, Huy	16	Quan 7-L	1:50.00	2:10.09
6	Duong NG Duc, Tri	16	Quan 1-L	NT	2:21.23
---	Tran Phan Anh, Khoi	16	Clb Chi Lang-PN-L	NT	NS

Event 413 Boys 12-13 200 LC Meter TU DO

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time
1	Phan Le Thien, Thong	12	Clb Rach Mieu-PN	2:16.00	2:12.29
2	Hong Duy, Anh	13	Clb Ky Dong - Q3	2:20.00	2:12.67
3	Do Tran, An	12	Quan 1	2:16.00	2:18.70
4	Vu Tran, Phuc	12	Quan Tan Phu	2:20.15	2:18.74
5	Hoang Tan, Khai	12	Quan 1	2:18.00	2:19.19
6	Hoang Tan Ngoc, Minh	12	Clb Rach Mieu-PN	2:15.00	2:19.70
7	NG Tin, Nghia	12	Clb Chi Lang	2:19.00	2:23.36
8	Pham The, Lam	12	Clb Lam Son-Q5	2:21.00	2:23.50
9	Ha Minh, Hoang	13	Clb Lam Son-Q5	NT	2:33.03
10	Ngo Gia, Hao	12	Clb Hoa Mai-Q3	3:07.00	2:33.60
11	Dao Quoc, Cuong	13	Clb Chi Lang	2:35.00	2:44.47
12	Luu Nguyen, Duc	12	Clb NG Binh Khiem-Q1	NT	2:53.79
13	Phung Chan, Huy	12	Clb NG Binh Khiem-Q1	NT	2:59.99
---	Tran Anh, Tu	12	Quan 1	NT	X2:14.19

GIAI BOI-LAN NANG KHIEU THANH PHO NAM 2020 - 9/14/2020 to 9/19/2020**Results - NGÀY THU TU****(Event 413 Boys 12-13 200 LC Meter TU DO)**

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time
--- NG Minh, Tri	12	Quan Binh Thanh	NT	NS
--- NG Vuong Quoc, Bao	12	Quan 10	NT	NS
--- Dinh Viet Quang, Dai	13	Quan Go Vap	NT	NS
--- Mai Cao, Khai	12	Quan 4	NT	NS
--- NG Hoang, Minh	12	Clb Hoa Mai-Q3	2:26.00	NS
--- NG Dinh Phuc, Nguyen	13	Quan 4	2:30.45	NS

Event 414 Girls 12-13 200 LC Meter TU DO

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time
1 Vu Thi Phuong, Anh	12	Quan Tan Binh	2:19.00	2:18.55
2 Le NG Nhu, Quynh	12	Quan 1	2:28.00	2:21.82
3 NG Khanh, Linh	12	Quan 1	2:28.00	2:26.11
4 Le Mai, Anh	12	Clb Ky Dong - Q3	2:20.00	2:27.78
5 Pham NG Quynh, Nhu	12	Quan 5	2:30.00	2:37.68
6 Dao Ngoc Truc, Quynh	13	Clb Lam Son-Q5	2:40.00	2:39.42
7 NG Ngoc Diem, Quynh	13	Quan Tan Phu	2:35.00	2:45.51
--- NG Kha, Nhi	12	Quan 1	NT	X2:18.31
--- Le NG Phuong, Vy	12	Quan Tan Binh	2:55.00	NS
--- Doan Khanh, An	13	Quan 7	NT	NS

Event 415 Boys 14-15 200 LC Meter TU DO

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time
1 Le Minh, Khoi	14	Quan Binh Thanh	2:08.00	2:15.70
2 Phan Si, Thinh	14	Quan 5	2:13.00	2:20.77
3 Phung Ngoc, Bach	15	Clb Ky Dong - Q3	NT	2:22.86
4 Truong Hoang, Phat	14	Quan Tan Binh	2:12.00	2:23.38
5 Lam Gia, Huy	14	Quan Go Vap	2:25.00	2:24.18
6 Do Pham Dang, Khoi	15	Clb Ky Dong - Q3	2:20.00	2:33.68
7 Luong, Matheo	14	Quan 7	2:30.00	2:34.02
--- Le Truong Phu, Khanh	14	Quan 4	2:25.43	NS
--- NG Hoang, Tri	14	Quan Go Vap	2:33.00	NS

Event 416 Girls 14-15 200 LC Meter TU DO

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time
1 NG Thai, Hai	14	Quan Tan Binh	2:40.00	2:41.36
2 NG Thai Phuong, Quynh	14	Quan Binh Thanh	2:35.00	2:42.19
3 Luong Vo Quynh, Tram	14	Clb Ky Dong - Q3	NT	2:57.45
4 Pham Vu Yen, Chi	15	Quan 1	NT	3:00.85
--- Dinh NG Truc, Mai	14	Quan 7	NT	NS

Event 417 Boys 10-11 200 LC Meter ECH

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time
1 NG Nam Gia, Bao	11	Quan Go Vap	2:57.00	2:57.38
2 Huynh Thien, Bao	11	Clb Rach Mieu-PN	3:06.00	3:01.62
3 La Quoc, Tan	11	Quan 5	3:15.00	3:08.32
4 Tran Nguyen, Chuong	11	Clb Ky Dong - Q3	NT	3:15.06
5 NG Hiep, Phuoc	11	Clb Rach Mieu-PN	3:10.00	3:15.30
6 Hoang NG Anh, Khoi	10	Quan Tan Phu	3:13.17	3:21.33
7 Phung Vinh, Khang	11	Clb Lam Son-Q5	NT	3:34.35
8 NG Gia, Bao	10	Clb Ky Dong - Q3	NT	3:35.06
9 Vu Hoang, Hai	10	Clb NG Binh Khiem-Q1	NT	4:09.56
10 NG Dang, Khoa	10	Quan 6	NT	4:11.79
11 NG Huynh Lam, Son	10	Quan 6	NT	4:39.86

GIAI BOI-LAN NANG KHIEU THANH PHO NAM 2020 - 9/14/2020 to 9/19/2020**Results - NGÀY THU TU****(Event 417 Boys 10-11 200 LC Meter ECH)**

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time
--- Tran, Tien	11	Quan 6	NT	X3:00.23

Event 418 Girls 10-11 200 LC Meter ECH

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time
1 Dong Khanh Thanh, Mai	11	Clb Rach Mieu-PN	3:12.00	3:05.64
2 Banh Ngoc Thao, Tien	11	Clb Rach Mieu-PN	3:08.00	3:05.65
3 NG Hoa Lam, Ngoc	11	Quan 5	3:01.00	3:11.20
4 NG Kim, Ngan	10	Quan Tan Phu	3:15.34	3:13.55
5 Huynh Xuan, Uyen	11	Quan 5	3:06.00	3:16.21
6 Van Khanh, Linh	11	Quan 1	3:10.00	3:22.96
7 Le Bao, Linh	10	Clb NG Binh Khiem-Q1	3:28.00	3:25.55
8 Pham Huynh Bao, Tran	11	Quan Go Vap	3:25.00	3:36.51
9 NG Ngoc Bao, Tram	11	Quan Tan Binh	NT	3:52.47
--- NG Hoang Khanh, An	11	Clb Rach Mieu-PN	NT	X3:17.04
--- Hong Tu, Quynh	10	Clb Ky Dong - Q3	NT	NS

Event 419 Boys 12-13 200 LC Meter ECH

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time
1 Vu Tung, Duong	12	Clb Rach Mieu-PN	2:50.00	2:45.32
2 NG Minh, Triet	13	Clb Ky Dong - Q3	2:57.00	2:45.50
3 Vo Minh, Duy	13	Quan 5	2:50.00	2:52.24
4 Doan NG Huy, Dat	12	Clb Rach Mieu-PN	3:00.00	2:54.74
5 Pham Quy, Khai	13	Quan 1	NT	3:05.27
6 NG Minh, Tri	12	Quan Binh Thanh	NT	3:33.78
7 Vuong Tuan, Kiet	12	Quan 10	NT	3:41.02
8 Vuong Tuan, Khai	12	Quan 10	NT	3:41.95
--- Ngo Duc, Anh	13	Quan 7	3:30.00	DQ

Event 420 Girls 12-13 200 LC Meter ECH

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time
1 Lam Gia, Han	12	Clb Ky Dong - Q3	3:00.00	3:03.93
2 Mai Van, Anh	12	Clb Rach Mieu-PN	3:12.00	3:15.50
3 Hoang Le Giang, Huong	12	Quan Go Vap	3:15.00	3:17.14
4 Le Pham Khanh, Vy	12	Quan 1	NT	3:20.93
5 Pham Quynh Thanh, Tra	13	Quan Go Vap	3:15.00	3:24.95
6 Lam Tran Bao, Nhi	12	Quan 10	NT	3:29.97
7 NG Ngoc Tram, Anh	12	Quan Tan Binh	NT	3:52.39
--- Doan Khanh, An	13	Quan 7	NT	NS
--- Cao Le Minh, Thu	13	Quan 1	NT	XNS
--- Huynh Le Dong, Nhi	13	Quan 10	3:10.00	NS

Event 421 Boys 14-15 200 LC Meter ECH

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time
1 NG Dinh Ai, Huan	15	Quan 4	2:45.37	2:46.02
2 NG Huy, Thanh	14	Quan 10	2:50.00	2:50.61
3 Phan Minh, Tam	15	Quan 5	2:47.00	2:50.62
4 Ho Minh, Thuan	15	Quan 1	NT	2:53.50
5 Trat Trieu, Khang	14	Quan 5	2:45.00	2:56.04
--- Vu Tran Vinh, Quang	15	Quan Go Vap	2:55.00	NS
--- Tran Nhat, Quang	15	Quan Go Vap	NT	NS
--- Le Truong Phu, Khanh	14	Quan 4	3:00.35	NS

GIAI BOI-LAN NANG KHIEU THANH PHO NAM 2020 - 9/14/2020 to 9/19/2020**Results - NGÀY THU TU****Event 422 Girls 14-15 200 LC Meter ECH**

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time
1 Dang Thanh, Thao	15	Quan 5	3:08.00	3:13.08
2 NG Thai Phuong, Quynh	14	Quan Binh Thanh	NT	3:22.57
3 Chau Kim, Ngoc	15	Clb Rach Mieu-PN	3:15.00	3:24.91
4 Trinh Ngoc, Bich	14	Quan 10	NT	3:27.05
5 NG Hoang, Xuan	14	Quan 1	NT	3:46.02

Event 423 Boys 64 & Under 200 LC Meter TS VHCV Relay

Team	Relay	Seed Time	Finals Time
1 Quan Tan Binh-L	A	NT	1:40.37
1) Luu Duc, Vinh 17	2) Ho Thai, Bao 16	3) NG Minh, Khang 13	4) Tran Minh, Trung 16
2 Quan 4-L	A	NT	1:43.96
1) Duong Thanh, Phong 14	2) NG Pham Vu, Uy 15	3) Tram Dinh, Khoa 15	4) Dang Manh, Cuong 15
3 Clb Rach Mieu-PN-L	A	NT	1:44.94
1) Le NG Hoang, Minh 13	2) Tran Kim, Luan 15	3) Huynh Minh, Quan 16	4) NG Hoang Gia, Bao 13
4 Quan 1-L	A	NT	1:45.30
1) Hong Minh, Ky 17	2) NG Ngoc Bao, Dang 14	3) Tran Phuc, Nguyen 15	4) Chau Quoc, Minh 14
5 Quan 10-L	A	NT	1:48.00
1) NG Minh, Khang 14	2) Le Minh Hai, Dang 13	3) NG Minh, Quan 13	4) Doan Hai, Trieu 14
6 Clb Ky Dong-Q3-L	A	NT	1:50.92
1) NG Duc, Anh 15	2) Pham Quoc, Tuyen 16	3) Ly Nhat, Khanh 16	4) Ho Nhat, Minh 14
7 Quan 7-L	A	NT	1:54.00
1) Pham Phan Gia, Huy 16	2) Lam Tan, Duy 17	3) Luong Minh, Thuan 17	4) Ngo Duy, Thong 15
8 Clb NG Binh Khiem-Q1-L	A	NT	2:13.00
1) Vo, Nguyen 10	2) Le Minh, Tam 11	3) NG Diep Phuc, Anh 11	4) NG Nhat, Huy 11
--- Quan Go Vap-L	A	NT	NS
1) Vu Hoang, Tung 13	2) Vu Hoang, Bach 13	3) NG Minh, Triet 12	4) Cu Minh, Nhan 14

Event 424 Girls 64 & Under 200 LC Meter TS VHCV Relay

Team	Relay	Seed Time	Finals Time
1 Quan 4-L	A	NT	1:56.16
1) Vuong Le Kim, Tuyen 17	2) Dang Le Hong, Quyen 14	3) NG Thuy Thuy, An 17	4) Vo Thi Thanh, Hang 14
2 Quan Go Vap-L	A	NT	2:00.30
1) NG Thi Minh, Vuong 16	2) NG Ngoc Huu, Duyen 15	3) Huynh Ho Thien, Thanh 14	4) Truong Kim, Ngan 17
3 Clb Rach Mieu-PN-L	A	NT	2:03.92
1) NG Phuc Ngoc, Khue 13	2) Bui NG Dong, Nghi 13	3) Tran Le Yen, Vy 10	4) NG Ngoc Tuong, Vy 12
4 Quan 7-L	A	NT	2:06.89
1) Tran NG Thanh, Vy 16	2) NG Ha, Chau 14	3) NG Le Thuy, Duong 15	4) Mai Tran Tuyet, Nhung 17
5 Quan 1-L	A	NT	2:08.93
1) Le NG Bao, Han 11	2) NG Duong Le Thien, Kim 13	3) NG Minh Tu, Quynh 14	4) Thai NG Thien, Kim 16
6 Clb NG Binh Khiem-Q1-L	A	NT	2:25.61
1) Le Lan, Huong 12	2) NG Truong Thien, Truc 9	3) Luong Doan Bao, Ngan 12	4) Vo Quynh, Tran 11
--- Clb Ky Dong-Q3-L	A	NT	NS

Event 425 Mixed 58 & Under 200 LC Meter TS Mix HON HOP Relay

Team	Relay	Seed Time	Finals Time
1 Quan 1	A	NT	2:09.64
1) Pham Dinh, Khang M13	2) Ho Minh, Thuan M15	3) Le NG Nhu, Quynh W12	4) Vu NG Boi, Anh W11
2 Quan 5	A	NT	2:10.19
1) NG Vo Minh, Phuong W13	2) Trat Trieu, Khang M14	3) Huynh Thien, Ngoc W11	4) Phan Si, Thinh M14
3 Clb Rach Mieu-PN	A	NT	2:10.60
1) NG Phan Nhat, Quang M12	2) Vu Tung, Duong M12	3) Dang NG Phuong, Tram W14	4) Banh Ngoc Thao, Tien W11
4 Clb Ky Dong - Q3	A	NT	2:13.40
1) Phung Ngoc, Bach M15	2) NG Minh, Triet M13	3) Lam Gia, Han W12	4) Tran Minh, Nhu W11

GIAI BOI-LAN NANG KHIEU THANH PHO NAM 2020 - 9/14/2020 to 9/19/2020**Results - NGAY THU TU****(Event 425 Mixed 58 & Under 200 LC Meter TS Mix HON HOP Relay)**

Team	Relay	Seed Time	Finals Time
5 Quan 10	A	NT	2:14.72
1) NG Ngoc Thuy, Tien W12	2) NG Huy, Thanh M14	3) Vuong Ngoc, Han W13	4) NG Vuong Quoc, Bao M12
6 Quan Tan Binh	A	NT	2:18.74
1) NG Doan Minh, Anh W11	2) NG Thai, Duong M14	3) Vu Thi Phuong, Anh W12	4) Truong Hoang, Phat M14
7 Quan Binh Thanh	A	NT	2:21.72
1) Tran Tuyet, Man W15	2) NG Thai Phuong, Quynh W13	3) Dang Nguyen, Khoa M14	4) Le Minh, Khoi M14
8 Quan Go Vap	A	NT	2:23.61
1) Hoang Le Giang, Huong W12	2) Pham Huynh Bao, Tran W13	3) Vo Thanh, Vy M14	4) Lam Gia, Huy M14